|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ TỈNH QUẢNG TRỊ**Bản án số: **38**/2022/HS-ST Ngày 21-12-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

NHÂN DANH

# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

## *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Quý

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Thình

Bà Trần Thị Thúy Sâm

* ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đinh Thị Tường Vy **–** Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

## *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:*

Bà Võ Thị Hương Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2022/TLST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Thái L**, tên gọi khác: Tý Em, sinh ngày 22/11/1994 tại Quảng Trị; nơi cư trú: khu phố X, thị trấn Y, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L2, sinh năm 1966; nơi cư trú: khu phố Z, thị trấn Y, huyện Cam Lộ,tỉnh Quảng Trị và bà Thái Thị L3, sinh năm 1968; nơi cư trú: khu phố X, thị trấn Y, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; vợ Võ Thị N, sinh năm 1996; nơi cư trú: thị trấn K, huyện K, tỉnh Nghệ An; có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2022 tại nhà tạm giữ công an huyện Cam Lộ, có mặt.

Bị hại: anh Trần Thái A, sinh năm 1991 và chị Phạm Thị D, sinh năm 1996; địa chỉ: khu phố Z, thị trấn Y, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Anh Trần Thái A có mặt; chị Phạm Thị D vắng mặt nhưng có văn bản ủy quyền cho anh Trần Thái A tham gia tố tụng.

Người làm chứng:

* Ông Hoàng Kim T, sinh năm 1984; địa chỉ: khu phố L, thị trấn Y, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
* Ông Nguyễn Nam H, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố X, thị trấn Y,

huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

* Ông Thái Văn L1, sinh năm 1966; địa chỉ: khu phố X, thị trấn Y, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/11/2021, Trần Thái L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản “Con heo đất” đựng tiền tiết kiệm của vợ chồng anh trai và chị dâu là Trần Thái A và Phạm Thị D, đang ở trọ tại khu phố 7, thị trấn Cam Lộ, Cam Lộ để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý định trên, Trần Thái L đi xe đạp thể thao màu đen của L từ nhà ở khu phố 3, thị trấn Cam Lộ đến nhà trọ của vợ chồng anh Trần Thái A. Đến nơi L thấy ông Trần Văn L2 (bố ruột) đang cho gà ăn ở bên trái nhà. L chào ông L2 và đi thẳng vào nhà đến phòng ngủ của vợ chồng anh Trần Thái A mở tủ gỗ đựng áo quần phát hiện một con heo đất màu đỏ. Trần Thái L lấy con heo đất đi ra phía sau vườn đập vỡ heo đất và lấy toàn bộ số tiền 4.170.000 đồng bỏ vào túi nilon vàng, L cầm ở tay và đạp xe về nhà. Khi về gần đến nhà, L lấy toàn bộ số tiền trong bao ni lon màu vàng ra và vứt bao ni lon trên đường. Số tiền chiếm đoạt được, Trần Thái L trả nợ cho anh Hoàng Kim T, sinh năm: 1984 số tiền 1.030.000 đồng. Tiếp đó, L gặp anh Nguyễn Nam H, sinh năm: 1985, đưa cho anh H 2 lần số tiền là 2.500.000 đồng và 600.000 đồng và nhờ anh H chuyển khoản số tiền này vào số tài khoản ngân hàng của L. Sau khi chuyển khoản xong, L dùng số tiền trong tài khoản chơi game hết. Số tiền còn lại là 40.000 đồng L dùng ăn uống. Chiếc xe đạp bị cáo sử dụng sau đó cũng bán cho một người không quen biết. Ngày 25/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Thái L. Do sợ hành vi trộm cắp tài sản đã thực hiện sẽ bị pháp luật xử lý nên Trần Thái L đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 15/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cam Lộ ra Quyết định truy nã bị can đối với Trần Thái L. Ngày 23/9/2022, Trần Thái L đã đến Công an thị trấn Cam Lộ đầu thú về hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL - ĐGTS ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cam Lộ kết luận trị giá của 01 (một) “Con heo đất” tiết kiệm bằng sành, màu đỏ, giá trị còn lại là 50%, có giá là: 15.000đ (mười lăm nghìn đồng)

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSCL ngày 10/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Trần Thái L “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Trần Thái L phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo: từ 03 tháng – 05 tháng tù.
* Về tài sản thu giữ: Tịch thu tiêu hủy số mãnh vỡ của con heo đất vì vật chứng không có giá trị sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động đã thu giữ vì chiếc điện thoại không phải vật chứng.
* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem

xét.

* Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến có ý kiến gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Trần Thái L mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại anh Trần Thái A không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo. Bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

1. Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, từ đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Ngày 20/11/2022, Trần Thái L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh trai, chị dâu là Trần Thái A và Phạm Thị D nên đã đi xe đạp đến nhà trọ của anh A và chị D tại khu phố 7, thị trấn Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị để chiếm đoạt. Sau khi chào hỏi bố ruột là ông Trần Văn L, bị cáo đã đi thẳng vào phòng ngủ của anh A, chị D mở tủ đựng quần áo lấy một con heo đất màu đỏ. Bị cáo đưa con heo đất ra sau vườn nhà đập vỡ lấy số tiền 4.170.000 đồng bỏ vào túi nilong màu vàng rồi lên xe đạp đi về nhà. Quyết định định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận, con heo đất trị giá: 15.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 4.185.000 đồng.

Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Điều luật có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù. Hành vi của bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ sở hữu của người khác, được pháp luật bảo vệ.

1. Về tình tiết tăng nặng: Không có.
2. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.
3. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại không yêu cầu bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên có căn cứ áp dụng hình phạt tù nhưng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.
4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Qúa trình điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.
5. Về tài sản thu giữ: quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ: 16 mãnh vỡ sành màu đỏ, có kích thước lần lượt: 30 x 17,5cm, 29 x 23cm, 25 x 22cm, 21,5x 9cm, 13 x 6,6cm, 7 x 5,8cm, 10,5 x 5cm, 7,5 x 4,5cm, 7,5 x 5cm, 4,5 x 4cm, 6,2 x 5,5 cm, 5 x 3cm, 5 x 3,8cm, 4,5 x 2,5cm, 4,2 x 4cm, 4,5 x 2 cm. 01 điện thoại di động nhãn hiệu HuaWei, màu đen, loại cảm ứng, có số imei 1: 869881031527040, số imei 2: 869881031543054, máy cũ đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy: Số mãnh vỡ sành là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 2 của Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại là tài sản của bị cáo không phải vật chứng nên căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.
6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thái L (Tý Em) phạm tội "Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Thái L: 03 (ba) tháng 04 (bốn) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/9/2022.

1. Về tài sản thu giữ:
	* Tịch thu tiêu hủy: 16 mãnh vỡ sành màu đỏ, có kích thước lần lượt: 30 x 17,5cm, 29 x 23cm, 25 x 22cm, 21,5x 9cm, 13 x 6,6cm, 7 x 5,8cm, 10,5 x 5cm, 7,5 x 4,5cm, 7,5 x 5cm, 4,5 x 4cm, 6,2 x 5,5 cm, 5 x 3cm, 5 x 3,8cm, 4,5 x

2,5cm, 4,2 x 4cm, 4,5 x 2 cm.

* + Trả lại cho bị cáo Trần Thái L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu HuaWei, màu đen, loại cảm ứng, có số imei 1: 869881031527040, số imei 2: 869881031543054, máy cũ đã qua sử dụng.

Các vật chứng có tại Chi cục THADS huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2022.

1. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thái L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Bị cáo;
* Bị hại;
* VKSND huyện Cam Lộ;
* VKSND tỉnh Quảng Trị;
* Công an huyện Cam Lộ;
* Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
* TAND tỉnh Quảng Trị;
* Lưu: Hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Văn Quý** |